

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI TIẾNG VIỆT LỚP 2

Phần I: TRẮC NGHIỆM (6 điểm)

Học sinh làm bài bằng cách điền chữ cái A, B, C tương ứng với đáp án đúng nhất vào bảng trả lời câu hỏi ở bài làm giao lưu học sinh giỏi.

Câu 1: Từ còn thiếu trong câu: “Em cầm bút vẽ lên tay, đất cao lạnh bỗng nở đầy ” là:

- A. xác hoa. B. sắc hoa. C. sắc hao.

Câu 2: Đoạn trích: “Trời đã vào thu những đám mây bớt đổi màu trời bớt nặng gió hanh heo đã rải khắp cánh đồng trời xanh và cao dần lên.” có thể ngắt thành mấy câu:

- A. 3 câu. B. 4 câu. C. 5 câu.

Câu 3: Em hiểu từ *non nớt* trong câu: “Những lời non nớt vang lên:

- Thưa bác, vui lắm ạ!” có nghĩa là:

- A. Lời trẻ em ngây thơ. B. Lời thể hiện tình thương yêu. C. Lời khen ngợi.

Câu 4: Thành ngữ nào dưới đây sử dụng cặp từ trái nghĩa:

- A. Tối lửa tắt đèn. B. Đi ngược về xuôi. C. Đi mây về gió.

Câu 5: Câu: *Trâu cày rất khỏe* có bộ phận câu trả lời cho câu hỏi:

- A. Vì sao? B. Để làm gì? C. Như thế nào?

Câu 6: Câu văn sử dụng biện pháp so sánh là:

- A. Tàu dừa-chiếc lược chải vào mây xanh.
B. Thân dừa bạc phéch tháng năm.
C. Cây dừa xanh tỏa nhiều tàu.

Phần II: TỰ LUẬN (12 điểm)

Câu 2: Trong bài: Bé nhìn biển (SGK-Tiếng Việt lớp 2 tập 2 trang 65) có viết:

Nghỉ hè với bố	Nghìn con sóng khỏe
Bé ra biển chơi	Lon ta lon ton
Tưởng rằng biển nhỏ	Biển to lớn thế
Mà to bằng trời...	Vẫn là trẻ con.

Em thích khổ thơ nào nhất trong hai khổ thơ trên? Vì sao?

Câu 3: Viết một đoạn văn khoảng 4 đến 5 câu kể về một người thân mà em yêu quý nhất.
(Dành 2 điểm cho bài viết chữ đẹp)

ĐÁP ÁN

Phần I: TRẮC NGHIỆM (6 điểm)

Học sinh làm bài bằng cách điền chữ cái A, B, C tương ứng với đáp án đúng nhất vào bảng trả lời câu hỏi ở bài làm giao lưu học sinh giỏi.

- Mỗi đáp án đúng được 1 điểm

Câu 1: B	Câu 2: C	Câu 3: A
Câu 4: B	Câu 5 : C	Câu 6: A

Phần II: TỰ LUẬN (12 điểm)

Câu 1: (4 điểm) Học sinh tìm đúng mỗi từ cho 0,5 điểm. Viết đúng mỗi câu chứa từ vừa tìm được cho 0,5 điểm

Câu 2 (4 điểm) Trong bài : Bé nhìn biển (SGK-Tiếng Việt lớp 2 tập 2 trang 65) có viết:

Nghỉ hè với bố	Nghìn con sóng khỏe
Bé ra biển chơi	Lon ta lon ton
Tưởng rằng biển nhỏ	Biển to lớn thế
Mà to bằng trời...	Vẫn là trẻ con.

Học sinh biết chọn một khổ thơ trong hai khổ thơ đã cho 1 điểm. Nêu đúng lý do thích khổ thơ đó bằng 2-3 câu văn, tùy theo cách diễn đạt GV có thể cho 3- 2 - 1,5 - 1 - 0,5 điểm.

Câu 3: (4 điểm) Viết một đoạn văn khoảng 4 đến 5 câu kể về một người thân mà em yêu quý nhất. Câu văn rõ ý, có cảm xúc thích hợp. Không sai lỗi chính tả. Tùy theo khả năng diễn đạt mà GV cho mức 4 - 3,5 - 3 - 2,5 - 2 - 1,5 - 1 - 0,5 điểm.

ĐỀ 2

Phần I: Trắc nghiệm (10 điểm)

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1: Trong các từ: *xấp xếp; xếp hàng; sáng sủa; xôn xao*. Từ viết sai chính tả là:

- A. Xấp xếp B. Xếp hàng C. Sáng sủa D. Xôn xao

Câu 2. Từ nào là từ chỉ hoạt động của sự vật trong câu sau: “Hoạ Mi hát rất hay.”

- A. Hoạ Mi B. Hót C. Rất D. Hay

Câu 3. Bộ phận in đậm trong câu: “Bác Hồ **tập chay ở bờ suối**” trả lời cho câu hỏi nào?

- A. Làm gì? B. Như thế nào? C. Là gì? D. Ở đâu?

Câu 4. Từ trái nghĩa với từ *chăm chỉ* là từ:

- A. Siêng năng B. Lười biếng C. Thông minh D. Đoàn kết

Câu 5. Từ chỉ đặc điểm của sự vật trong câu: “Trong vườn, hoa mướp nở vàng tươi” là:

- A. Hoa mướp B. Nở C. Vàng tươi D. Trong vườn

Câu 6. Bộ phận trả lời cho câu hỏi *ở đâu?* trong câu: “Hai bên bờ sông, hoa phượng vĩ nở đỏ rực.” Là:

- A. Hai bên bờ sông B. Hoa phượng C. Nở D. Đỏ rực

Câu 7. Hót như.....

Tên loài chim điền vào chỗ trống thích hợp là:

- A. Vẹt B. Khướu C. Cắt D. Sáo

Câu 8. Cáo

Từ chỉ đặc điểm của con vật điền thích hợp vào chỗ trống là:

- A. Hiền lành B. Tinh ranh C. Nhút nhát D. Nhanh nhẹn

Câu 9. Từ nói lên tình cảm của thiếu nhi với Bác Hồ là:

- A. Kính yêu B. Kính cận C. Kính râm

Câu 10. Em hiểu câu tục ngữ: “Lá lành đùm lá rách” là thế nào?

- A. Giúp đỡ nhau B. Đoàn kết
C. Đùm bọc D. Đùm bọc, cứu mang, giúp đỡ nhau lúc khó khăn hoạn nạn.

II. Phần tự luận: (10 điểm)

Câu 1: Gạch dưới các chữ viết sai chính tả **ch** hay **tr** và viết lại cho đúng vào chỗ trống ở dưới:

Trưa đến chưa mà trời đã nắng trang trang.

.....

Câu 2: Xếp các từ sau thành 2 nhóm:

Giản dị, sáng ngời, tài giỏi, bạc phơ, cao cao, sáng suốt, lỗi lạc, hiền từ.

Nhóm 1: Từ chỉ đặc điểm hình dáng của Bác Hồ:

Nhóm 2: Từ chỉ tính nết phẩm chất của Bác Hồ:

Câu 3: Trong bài : “*Ngày hôm qua đâu rồi?*” (Tiếng Việt 2, tập 1) của nhà thơ *Bế Kiến Quốc* có đoạn:

Ngày hôm qua ở lại
Trong vớ hồng của con
Con học hành chăm chỉ
Là ngày qua vẫn còn...

Qua đoạn thơ trên, tác giả muốn nói với em điều gì đẹp đẽ và có ý nghĩa trong cuộc sống?

Câu 4: “Gia đình là tổ ấm của em” Hãy viết 1 đoạn văn ngắn khoảng 5 - 6 câu kể về một buổi sum họp trong gia đình

ĐÁP ÁN MÔN TIẾNG VIỆT

Phần I: Trắc nghiệm (10 điểm) mỗi câu đúng cho 1 điểm

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1: A

Câu 2: B

Câu 3: A

Câu 4: B

Câu 5: C

Câu 6: A

Câu 7: B

Câu 8: B

Câu 9: A

Câu 10: D

II. Phần tự luận: (10 điểm)

Câu 1: (1 điểm) Trưa đến chưa mà trời đã nắng trắng trắng.

Chưa đến *trưa* mà trời đã nắng *chàng chàng*.

Câu 2: (2 điểm, mỗi ý 1 điểm) Nhóm 1: Từ chỉ đặc điểm hình dáng của Bác Hồ:

sáng ngời, bạc phơ, cao cao.

Nhóm 2: Từ chỉ tính nết phẩm chất của Bác Hồ:

Giản dị, tài giỏi, sáng suốt, lỗi lạc, hiền từ.

Câu 3: Trong đoạn thơ trên, nhà thơ *Bé Kiến Quốc* như muốn nói với em rằng: Em học hành chăm chỉ thì trong cuốn vở hồng đẹp đẽ của em được ghi lại những điểm 10 do chính những kiến thức mà ngày đêm em miệt mài học tập. Bởi vậy có thể nói: Ngày hôm qua tuy đã qua đi nhưng sẽ được nhắc đến khi em có những kiến thức mà ngày hôm qua ta đã tích lũy được.

Câu 4: HS nêu được:

Gia đình em thường quây quần đông đủ vào lúc nào? (1 điểm)

Từng người trong gia đình em lúc đó làm gì? (2,5 điểm)

Nhìn cảnh sum họp đầm ấm của gia đình, em có cảm nghĩ thế nào? (1,5 điểm)

